

Số: 42/2021/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2021/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lữ Thị N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lữ Thị N và anh Hoàng Văn H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Bảo H, sinh ngày 16/01/2011 cho anh Hoàng Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lữ Thị N phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 600.000 đ (Sáu trăm nghìn đồng), hình thức cấp dưỡng là 06 (Sáu) tháng một lần. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/5/2021 trở đi cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lữ Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền án phí phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003130 ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã T ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Hoàng Văn Bình**